

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: trung cấp
Tên ngành: Tài chính doanh nghiệp

Mã ngành: 5340201

HỌC KỲ 1
(15 Tín chỉ)

Tiếng Anh MH2072600, 3(1,2)
Giáo dục chính trị MH2108019, 2(2,0)
Giáo dục thể chất MH2109105, 1(0,1)
Tin học MH2101260, 2(1,1)
Tài chính tiền tệ MH2042617, 2(1,1)
Nguyên lý kế toán MH2042601, 3(2,1)
Kinh tế vi mô MH2042603, 2(1,1)

HỌC KỲ 2
(15 Tín chỉ)

Pháp luật MH2108103, 1(1,0)
Giáo dục quốc phòng và an ninh MH2109020, 2(1,1)
Thị trường chứng khoán MH2042624, 2(1,1)
Nghiệp vụ văn phòng MH2042618, 2(1,1)
Tài chính doanh nghiệp căn bản MH2042600, 3(2,1)
Kế toán tài chính căn bản MH2042619, 3(2,1)
Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh MH2042616, 2(1,1)

HỌC KỲ 3
(15 Tín chỉ)

Luật kinh tế MH2042602, 2(1,1)
Phân tích báo cáo tài chính MH2042623, 3(2,1)
Nghiệp vụ tài chính MH2042621, 2(0,2)
Thẩm định dự án MH2042622, 2(1,1)
Tài chính doanh nghiệp nâng cao MH2042620, 3(2,1)
Thuế MH2042604, 3(2,1)

HỌC KỲ 4
(11 Tín chỉ)

Nghiệp vụ ngân hàng MH2042627, 2(1,1)
Bảo hiểm và tiền lương MH2042628, 2(1,1)
Thực tập tốt nghiệp MH2042625, 7(0,7,7)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

2. TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH

TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Lưu Minh Triết

Phạm Văn Thanh Cầm

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh